

Số: **248/2022/QĐST-HNGĐ**

Yên Sơn, ngày 28 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 254/2022/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 11 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị B**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn G, xã NH, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: **Anh Trần Văn H**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn G, xã NH, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị B và anh Trần Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Trần Hải Đ, sinh ngày 14/11/2011 cho anh Trần Văn H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Nguyễn Thị B không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà, đất chung: Chị Nguyễn Thị B và anh Trần Văn H đều xác nhận, anh chị tự thoả thuận về việc chia tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Chị Nguyễn Thị B và anh Trần Văn H đều xác nhận anh chị không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm ly hôn: Chị Nguyễn Thị B tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn chị B đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004308 ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn; Chị B được hoàn trả tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Trần Văn H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn;
- UBND xã NH nơi ĐKKH;
- Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Thủy

